

Số: 108/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 30 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1990

Trú quán: thôn Mỹ Am, xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1994

Trú quán: thôn Bản Cỏ, xã Châu Thái, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các khoản 1 điều 51; điều 53; điều 54; điều 55; điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Y.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về tình cảm: Anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Y nhất trí thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Y thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Giao cháu Lê Thị Hà A, sinh ngày 13/9/2013 cho anh Lê Văn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục. Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Hà A trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Y không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản, nợ chung: Anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Y thống nhất xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn Hoan và chị Nguyễn Thị Y thống nhất thỏa thuận anh Lê Văn H có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0005599 ngày 01 tháng 10 năm 2020. Trả lại cho anh Lê Văn H 150.000đ đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm Quan;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Đồng